

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-BTP ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục giúp Chính phủ thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao liên quan đến việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án, Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 838/VPCP-V.I ngày 02/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính và Văn bản số 915/VPCP-V.I ngày 07/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về tình hình chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và kết quả thi hành án hành chính năm 2023.

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; các nhiệm vụ đề ra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm và bám sát nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thống nhất với Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, thi hành án hành chính năm 2024.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường quán triệt, chỉ đạo việc chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính

1.1. Tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hành chính

a) Đơn vị chủ trì tham mưu: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc: Văn phòng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả:* Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Ban hành văn bản của Bộ Tư pháp đề nghị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm quy định của pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Bộ, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Cục phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Quý I/2024.

d) *Kết quả:* Văn bản của Bộ Tư pháp gửi các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính

2.1. Theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả:* Văn bản đôn đốc các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp; báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả theo dõi, đôn đốc.

2.2. Tổ chức buổi làm việc với địa phương có số lượng vụ việc khiếu kiện, vụ việc thi hành án hành chính lớn, phức tạp, kéo dài nhằm đôn đốc, trao đổi các giải pháp bảo đảm thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Có văn bản thông báo lịch làm việc cụ thể sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân.

d) Kết quả: Buổi làm việc được tổ chức.

2.3. Kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, tập trung kiểm tra các địa phương có số lượng vụ việc thi hành án hành chính lớn, phức tạp, kéo dài, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đề xuất biện pháp thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án.

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2024.

d) Kết quả: Đoàn kiểm tra được thành lập và kết luận kiểm tra liên ngành được ban hành.

2.4. Báo cáo, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội Vụ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Khi phát sinh việc chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án.

d) Kết quả: Báo cáo, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định.

3. Tổng kết, hoàn thiện pháp luật về tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính

3.1. Tiếp tục phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu phối hợp của Tòa án nhân dân tối cao.

d) Kết quả: Văn bản phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao tổng kết Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

3.2. Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao hoàn thiện pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp luật hình sự - hành chính.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo thời gian yêu cầu phối hợp của Tòa án nhân dân tối cao.

d) Kết quả: Văn bản kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính.

3.3. Đề xuất, kiến nghị Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP hoặc ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trên cơ sở kết quả việc tổng kết, hoàn thiện pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của Tòa án nhân dân tối cao.

d) Kết quả: Báo cáo đề xuất, kiến nghị của Bộ Tư pháp gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

4. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành án hành chính của các cơ quan thi hành án dân sự

4.1. Thực hiện, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ theo dõi thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tố tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự.

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả: Thủ trưởng các cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, công chức khác có liên quan thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ theo dõi thi hành án hành chính.

4.2. Hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính.

a) Đơn vị chủ trì:

- Tổng cục Thi hành án dân sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính đối với các Chi cục Thi hành án dân sự trên địa bàn.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Khi phát sinh yêu cầu.

d) Kết quả: Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

4.3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ về công tác theo dõi thi hành án hành chính.

a) Đơn vị chủ trì tham mưu: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao; Vụ Tổ chức cán bộ của Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý IV/2024.

d) Kết quả: Việc tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ về công tác theo dõi thi hành án hành chính được tổ chức.

5. Xử lý các kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, người có thẩm quyền; xử lý các đơn thư, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

a) Đơn vị chủ trì thực hiện, tham mưu thực hiện: Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các bộ, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả: Các văn bản đôn đốc, chỉ đạo; văn bản báo cáo, phúc đáp, trả lời cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn thư, kiến nghị, phản ánh.

6. Tăng cường công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và quản lý nhà nước về thi hành án hành chính

a) Đơn vị chủ trì tham mưu: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả: Các văn bản chỉ đạo của liên ngành; Kết luận các cuộc họp liên ngành; Văn bản của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự đề nghị các cơ quan liên quan phối hợp trong công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và quản lý nhà nước về thi hành án hành chính.

7. Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện các nội dung về việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 838/VPCP-V.I ngày 02/02/2024 và Văn bản số 915/VPCP-V.I ngày 07/02/2024 của Văn phòng Chính phủ

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý IV/2024.

d) Kết quả: Báo cáo tổng hợp của Bộ Tư pháp gửi Thủ tướng Chính phủ.

8. Báo cáo, thống kê tình hình chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và kết quả thi hành án hành chính

a) Đơn vị chủ trì tham mưu: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện:

+ Định kỳ 10 tháng, 12 tháng đối với công tác thi hành án hành chính.

+ Định kỳ 12 tháng đối với công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính.

d) Kết quả: Báo cáo tình hình chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và kết quả thi hành án hành chính của Bộ Tư pháp trình cấp có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện, tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể được giao tại Kế hoạch này, bảo đảm về tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Tổng cục Thi hành án dân sự làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ Tư pháp xem xét, quyết định.

4. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước./.